

Bản án số: 08 /2020/HSST

Ngày 20/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lý Văn Chinh.

2, Bà Vũ Thị Kim Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Bà Hứa Thị Hồng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 20/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/HSST ngày 28/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/QĐXXST- HS, ngày 05/11/2020, đối với bị cáo:

Hà Cát D - Sinh ngày 07/7/1975, tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Hà Cát T (đã chết) và bà Lâm Thị C; có vợ là Dương Thị T và 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2001 bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, năm 2005 bị TAND thị xã Bắc Kạn xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2020 đến ngày 30/6/2020 được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 24/6/2020, tại khu vực thôn Nam Đội Thân, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang Hà Cát D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đằng trước, bên phải Hà Cát D đang mặc 01 (một) ống nhựa màu trắng bịt kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,14gam (mẫu gửi giám định ký hiệu A1). Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của Hà Cát D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu JVJ màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 (một) sim điện thoại có số thuê bao 0869 224 xxx; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, BKS 20E1-031.xx đã qua sử dụng và 01 chìa khóa xe.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Cát D khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/6/2020, D một mình điều khiển xe mô tô BKS 20E1-031.xx đi từ nhà đến khu vực thôn Khuổi Cuồng, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, D mua với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ được 01 (một) ống nhựa màu trắng bịt kín hai đầu bên trong có chứa ma túy (Heroine) với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, D cất giấu trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc và đi về nhà. Khi đi đến khu vực thôn Nam Đội Thân, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn thì bị Tổ công tác Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 113/KTHS-MT ngày 09/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,14g (không thấy một bốn gam)*”.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSNDTPBK, ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hà Cát D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1, Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù một năm đến năm năm.

a,...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Cát D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS, xử phạt bị cáo Hà Cát D từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/6/2020 đến ngày 30/6/2020.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T113 và A2 còn nguyên dấu niêm phong; tạm giữ của bị cáo Hà Cát D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu JVJ màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 sim có số thuê bao 0869 224 xxx để đảm bảo thi hành án; giao cho Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Bắc Kạn 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô 20E1-031.xx để xử lý theo thẩm quyền.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTWQH buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quá trình tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử cho mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:

Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 24/6/2020 Hà Cát D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của D 0,14g (*không phải mười bốn gam*) ma

túy loại Heroine với mục đích để bản thân sử dụng, không nhằm mục đích khác. Do đó hành vi của Hà Cát D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Cát D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Hà Cát D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2001 đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở bắt buộc, năm 2005 đã bị xử phạt tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng một tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Mặt khác bị cáo có bố, mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bởi vậy khi lượng hình được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4] *Hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có tài sản và nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi. Vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng:* - Tịch thu tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng gồm: 02 phong bì ký hiệu T113 và A2 còn nguyên dấu niêm phong.

- Tạm giữ của bị cáo Hà Cát D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu JVJ màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 (một) sim có số thuê bao 0869 224 xxx để đảm bảo thi hành án.

- Chuyển cho Công an thành phố Bắc Kạn 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô 20E1-031.xx để xử lý theo thẩm quyền. (Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, biển kiểm soát 20E1-031.xx, qua điều tra phát hiện thông tin trên thân xe có số máy HC12E-7137112, số khung không còn nguyên vẹn với chiếc biển kiểm soát 20E1 – 031.xx là của 02 xe mô tô khác nhau. Bị cáo D khai mua tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên với một người đàn ông nhưng không nhớ tên tuổi, địa chỉ với giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) vào cuối năm 2017, khi mua không có giấy tờ xe và không làm giấy tờ mua bán gì. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô có số máy HC12E-7137112, số khung không còn nguyên vẹn nói trên là vật chứng bị trộm cắp đang truy tìm trong vụ án do Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thái Nguyên đang thụ lý giải quyết, nên Công an thành phố Bắc Kạn đã bàn giao lại chiếc xe trên cho Công an thành phố Thái Nguyên để giải quyết theo thẩm quyền.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hà Cát D, do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1, Tuyên bố: Bị cáo Hà Cát D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/ BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Hà Cát D 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/6/2020 đến ngày 30/6/2020.

2, Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T113 và A2 còn nguyên dấu niêm phong.

+ Tạm giữ của bị cáo Hà Cát D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu JVJ màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 (một) sim có số thuê bao 0869 224 xxx để đảm bảo thi hành án.

+ Chuyển cho Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô 20E1-031.xx để xử lý theo thẩm quyền.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 05/11/2020).

3, Về án phí:

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Hà Cát D phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ, lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vi Hồng Lễ

